

Bản án số: 07/2022/HNGĐ – ST
Ngày 03 tháng 8 năm 2022.
“V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: **Nguyễn Thúy Hằng**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông: **Bùi Văn Nghiệp**
Bà: **Bùi Thị Quỳnh.**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Đỗ Thị Thanh Hoa** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Mai Chi** – Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 116/2022/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022, về việc: Tranh chấp Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐST - HNGĐ ngày 29/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2022/QĐ- HNGĐ ngày 15/7/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Kh**, sinh năm 1991;
- Bị đơn: Anh **Quách Công Đ**, sinh năm 1989;
- Đều trú tại: Xóm Đồi Bôi, xã Sào Báy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Tại phiên Tòa: Chị Bùi Thị Kh vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Quách Công Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 02 nhưng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 16/5/2022, bản tự khai ngày 20/5/2022 và tại phiên tòa hôm nay, chị Bùi Thị Kh trình bày:

- ***Về hôn nhân:*** Chị Bùi Thị Kh và anh Quách Công Đ kết hôn, ngày 07/01/2010, có Đăng ký kết hôn tại UBND xã Sào Báy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ ngoại tình. Xét thấy không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng, cuộc sống Hôn nhân không thể tiếp tục, đời sống chung vợ chồng không còn tồn tại, chị Kh đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Quách Công Đ.

- **Về con chung:** Có 02 con chung là cháu Quách Đức Th, sinh ngày 30/9/2010 và cháu Quách Đức C, sinh ngày 13/7/2016. Chị Kh có nguyện vọng được quyền nuôi hai con chung. Chưa yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Kim Bôi đã tổng đạt, niêm yết Thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; Thông báo phiên hoà giải; Tổng đạt, Niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên toà theo quy định cho anh Đ, anh Đ đã biết việc Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng, nhưng không đến Toà án để trình bày ý kiến và tham gia tố tụng theo quy định.

Quá trình điều tra xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp, mâu thuẫn vợ chồng tại gia đình và nơi cư trú của chị Kh và anh Đ thể hiện: “Vợ chồng chị Kh và anh Đ thường xuyên mâu thuẫn, do anh Đ không tu trí làm ăn, chơi bời, gia đình chị Kh đã chứng kiến việc anh Đ sử dụng ma túy, chị Kh và gia đình đã Kh bảo Đ đi cai nghiện nhưng anh Đ không thừa nhận việc có sử dụng ma túy. Hiện tại chị Kh và anh Đ đã ly thân cả hai vợ chồng đều đi làm ăn, sống mỗi người một nơi. Anh Đ đi làm, thỉnh thoảng về nhà rồi lại đi, không nói với ai là mình làm gì, ở đâu, anh Đ biết Tòa án thụ lý giải quyết việc chị Kh xin ly hôn anh, nhưng cố tình vắng mặt không đến Tòa theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát huyện Kim Bôi phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử nghị án: Trong quá trình Toà án giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký tòa án đã tuân thủ đúng theo Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị Kh.

- Về con chung: Vợ chồng chị Kh và anh Đ có 02 con chung là cháu Quách Đức Th, sinh ngày 30/9/2010 và cháu Quách Đức C, sinh ngày 13/7/2016. Chị Kh có nguyện vọng được quyền nuôi hai con chung, cháu Quách Đức Th có nguyện vọng được ở với mẹ là chị Kh, anh Đ vắng mặt tại phiên tòa, cần chấp nhận đề nghị được nuôi 2 con chung của chị Kh. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 81 và Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao hai cháu Quách Đức Th và cháu Quách Đức C cho chị Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi và khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Bùi Thị Kh chưa yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Do vậy không đề cập giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung: Không có. Chị Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét; nguyên đơn phải nộp án phí, các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

(1) *Về tố tụng*: Tòa án thụ lý vụ án và xác định quan hệ Tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc ly hôn và nuôi con khi ly hôn; Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền; Việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Kh, anh Đ đúng quy định của pháp luật; chị Kh vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Đ đã được tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng cố tình vắng mặt; Tòa án xét xử vụ án trong thời hạn.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 177; Điều 179; điểm e, khoản 1, Điều 192 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

(2) *Về nội dung*:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị Kh và anh Quách Công Đ là hôn nhân hợp pháp, tự nguyện. Ngày 17/01/2010, có Đăng ký kết hôn tại UBND xã Sào Báy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Quá trình chung sống đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ ngoại tình. Xét hiện tại chị Kh và anh Đ đã sống ly thân, không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng, Hôn nhân không thể tiếp tục, đời sống chung vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh Quách Công Đ của chị Kh.

- *Về con chung*: Quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa hôm nay xác định: Vợ chồng chị Kh, anh Đ có 02 con chung là cháu Quách Đức Th, sinh ngày 30/9/2010 và cháu Quách Đức C, sinh ngày 13/7/2016. Chị Kh xin được quyền nuôi hai con chung, anh Đ vắng mặt tại phiên tòa, nên khi ly hôn giao con chung là cháu Quách Đức Th và cháu Quách Đức C cho chị Kh trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Chị Bùi Thị Kh chưa yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

(3) *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội. Chị Bùi Thị Kh phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

(4) *Quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 271; Điều 272 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Vĩ lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 177; Điều 179; điểm e, khoản 1, Điều 192; Điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81 và Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội.

-Tuyên xử:

+ *Chấp nhận*: Yêu cầu xin ly hôn anh Quách Công Đ của chị Bùi Thị Kh. Chị Bùi Thị Kh được ly hôn anh Quách Công Đ.

+ *Về con chung*: Giao cháu Quách Đức Th, sinh ngày 30/9/2010 và cháu Quách Đức C, sinh ngày 13/7/2016 cho chị Bùi Thị Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Kh chưa yêu cầu anh Quách Công Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Quách Công Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom, để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Kh phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án đã nộp, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005113 ngày 19/5/2022.

- Quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Kh và anh Quách Công Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Chi cục thi hành án DS huyện Kim Bôi;
- Các đương sự;
- UBND xã Sào Báy;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thúy Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Nghiệp

Bùi Thị Quỳnh

Nguyễn Thúy Hằng

Nơi nhận:

Các đương sự

TAND tỉnh Hòa Bình

VKSND huyện

Chi cục Thi hành án huyện;

*UBND xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương,
tỉnh Thanh Hóa (nơi đăng ký kết hôn);*

Lưu HS, VP

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thúy Hằng